

1

Hồi 13 giờ 50 phút ngày 16/12/2021, Tổ công tác phòng An ninh điều tra Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại khu vực Huyện P, tỉnh S. Phát hiện tại cửa hàng bán tạp hóa của Nguyễn Minh H có dấu hiệu kinh doanh mặt hàng liên quan vật liệu nổ, tổ công tác tiến hành kiểm tra và lập biên bản sự việc, Nguyễn Minh H tự nguyện giao nộp đồ vật liên quan gồm: 40 (bốn mươi) túi nilon màu trắng, 20 (hai mươi) hộp giấy màu đỏ, 09 (chín) bao tải dứa chứa các hạt kim loại màu đen; 02 bao tải màu vàng; 07 bao tải màu trắng.

Ngày 17/12/2021 Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, kết quả:

- 45 (bốn mươi lăm) túi nilon màu xanh trong có chất bột màu đen nghi là thuốc nổ súng kíp tự chế có tổng trọng lượng 228,3kg, lấy mẫu gửi giám định ký hiệu H1, H2, H3, H4, H5, H6.

- 06 (sáu) bao tải dứa màu trắng chứa chất bột màu trắng, bên ngoài ghi dòng chữ KEMAPCO POTASSIUM NITRATE 13-0-46 có trọng lượng 150kg, lấy mẫu giám định ký hiệu H7.

- 01 (một) bao tải dứa màu trắng, chứa chất bột màu trắng có trọng lượng 15kg, lấy mẫu giám định ký hiệu H8.

- 02 (hai) bao tải dứa màu vàng chứa chất bột màu vàng, bên ngoài có ghi dòng chữ MIDAS SP 325 SULPHUR POWDER 99,9% PURE UP có trọng lượng 50kg, lấy mẫu gửi giám định ký hiệu H9.

- 09 (chín) bao tải dứa chứa các hạt kim loại màu đen nghi là đạn súng kíp có trọng lượng 264,7kg, lấy mẫu gửi giám định ký hiệu H10.

- 20 (hai mươi) hộp giấy màu đỏ, mỗi hộp chứa một vỉ màu đỏ có 75 hạt và 01 vỉ rời có 50 hạt nghi hạt nổ (tổng 1.550 hạt), lấy mẫu giám định ký hiệu H11.

- 40 (bốn mươi) túi nilon màu trắng, trong mỗi túi chứa chất bột màu đen nghi là thuốc nổ súng kíp tự chế có trọng lượng 3,8kg, lấy mẫu giám định ký hiệu H12.

Kết luận giám định số: 9149/C09-P2 ngày 20/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Các mẫu vật có ký hiệu H1, H2, H3, H4, H5, H6 và H12 gửi giám định đều là thuốc nổ đen, thuộc nhóm vật liệu nổ, thường dùng làm liều phóng trong các loại đạn tự chế.

Các mẫu vật có ký hiệu H7 và H8 gửi giám định đều là Kalinitrat (KNO_3), thường dùng làm nguyên liệu để sản xuất thuốc nổ đen.

Mẫu vật ký hiệu H9 gửi giám định là Lưu huỳnh (S), thường được dùng làm nguyên liệu để sản xuất thuốc nổ đen.

Mẫu vật ký hiệu H10 gửi giám định là các viên bi sắt.

Mẫu vật ký hiệu H11 gửi giám định đều là hạt nổ, thuộc nhóm vật liệu nổ. Hạt nổ có tác dụng phát lửa đốt cháy liều thuốc phóng trong các loại đạn.

Tất cả các mẫu vật trên đều còn sử dụng được.

Ngày 23/12/2021 Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra lệnh khám xét nơi ở, đồ vật, tài liệu, phương tiện, thư tín của Nguyễn Minh H, kết quả thu giữ: 01 quyển sổ hình chữ nhật gồm 120 trang bên ngoài ghi dòng chữ Campus, bên trong có các chữ, số, sổ đã qua sử dụng và tổ chức khám nghiệm hiện trường là nhà kho được xác định là nơi chế tạo, tàng trữ và mua bán trái phép vật liệu nổ. Trong quá trình điều tra thu giữ thêm các vật chứng: 01 cân đồng hồ, 01 chiếc xẻng lưỡi kim loại, 01 điện thoại di động.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Minh H khai nhận hành vi phạm tội quả mình như sau:

Nguyễn Minh H làm nghề buôn bán hàng tạp hóa mở cửa hàng tại nhà. Thời điểm trước tháng 8/2021 có một số người đến cửa hàng tạp hóa của bị cáo hỏi mua thuốc nổ đen (*thuốc súng kíp*) nhưng không có để bán. Đến tháng 8/2021, khi huyện Phù Yên thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính Phủ về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn. Việc kinh doanh gặp nhiều khó khăn, nên bị cáo vào mạng Internet tìm hiểu cách chế tạo thuốc nổ đen. Bị cáo đã sử dụng 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone có kết nối Internet tìm kiếm học cách chế tạo thuốc nổ đen, theo hướng dẫn là: sử dụng 0,1kg bột than gỗ xoan, 0,2kg lưu huỳnh và 0,8kg Kalinitrat trộn khô trước, sau đó cho nước, trộn đều để tạo thành hỗn hợp dạng sệt đem phơi khô, đập nhỏ thành bột được 01kg thuốc nổ đen. Sau khi biết được công thức, phương pháp chế tạo, bị cáo tìm mua nguyên liệu phục vụ việc chế tạo thuốc nổ đen, cụ thể: Mua 01 gói than gỗ xoan giá 60.000đ không cân xác định trọng lượng của một người phụ nữ dân tộc Thái gánh qua cửa hàng; đặt mua Lưu huỳnh và Kalinitrat qua địa chỉ trên mạng Internet với giá 12.000đ/01kg Lưu huỳnh, 18.000đ/01kg Kalinitrat, cách thức giao dịch là chỉ cần để lại số điện thoại và địa chỉ, người bán sẽ cho giao hàng đến tận nơi và nhận tiền. Bị cáo đặt mua 03 bao Lưu huỳnh, 12 bao Kalinitrat đều là dạng bột, mỗi bao có trọng lượng 25kg. Khi đã chuẩn bị được nguyên liệu, bị cáo sử dụng nhà kho của gia đình làm địa điểm chế tạo thuốc nổ đen (*kho cách nhà Hảo khoảng 50m*).

Quá trình chế tạo thuốc nổ, bị cáo không cân tịnh chia từng loại nguyên liệu như đã học trên Internet, mà chỉ ước lượng tỷ lệ pha trộn gồm 01 gói than không rõ trọng lượng, 01 bao lưu huỳnh loại 25kg, 06 bao Kalinitrat loại 25kg/bao. Khi bắt đầu chế tạo, bị cáo sử dụng một chiếc bạt có diện tích khoảng 30m² trải ra nền nhà kho, sau đó đổ 01 bao Lưu huỳnh và 05 bao Kalinitrat, đổ thêm khoảng 10kg Kalinitrat ở bao còn lại ra bạt và dùng một chiếc xẻng có lưỡi bằng kim loại trộn đều Lưu huỳnh, Kalinitrat với nhau và dùng vôi nước phía trước cửa nhà kho có đầu nối với đường ống dẫn nước phun nước vào nguyên liệu đã trộn cho đỡ bụi, sau đó đổ than từ gói vào vỏ bao Kalinitrat dùng xẻng đập than thành bột. Tuy nhiên khi dùng xẻng đập than phát ra tiếng động lớn, sợ bị mọi người phát hiện, nên bị cáo đã dùng một chiếc đầu búa bằng kim loại (loại 04kg) đập than thành bột và đổ vào hỗn hợp Lưu huỳnh, Kalinitrat trộn cho đều và phun nước giảm bụi rồi tiếp tục dùng xẻng gạt hỗn hợp (*Lưu huỳnh,*

Kalinitrat, bột than xoan) ra xung quanh tạo khoảng trống ở giữa rồi cho nước vào, khi hỗn hợp đã ngấm nước thì dùng xẻng trộn đều, tạo thành hỗn hợp dạng sệt (giống như vữa trong xây dựng) và dùng xẻng cán mỏng hỗn hợp ra nền nhà để phơi khô. Khi hỗn hợp đã khô, bị cáo dùng xẻng để đập nhỏ hỗn hợp thành bột, lúc này hoàn thành việc chế tạo thuốc nổ đen. Sau khi hoàn thành việc chế tạo, bị cáo dùng xẻng xúc thuốc nổ đen bỏ vào 46 túi nilon màu xanh. Trong đó, 45 túi có trọng lượng từ 05 - 06kg, 01 túi có trọng lượng khoảng 04kg và sử dụng xe tự chế (*xe rùa*) chở về cất túi tại nhà kho của bị cáo. Để bán thuốc nổ đen, bị cáo sử dụng 01 chiếc muôi nhựa màu xanh để xúc thuốc nổ đen đựng trong túi nilon màu xanh có trọng lượng khoảng 04kg chia nhỏ ra các túi nilon màu trắng. Ban đầu bị cáo sử dụng 01 chiếc cân đồng hồ màu xanh, nhãn hiệu “Nhơn Hòa” loại 02kg để cân rồi chia thành từng túi có trọng lượng 0,1 kg. Sau đó không sử dụng cân mà chỉ ước lượng, đã chia được 43 túi thuốc nổ đen. Sau khi chia xong, cất các túi nilon màu trắng đựng thuốc nổ đen dưới gầm sạp hàng trong cửa hàng và đã bán 03 túi thuốc nổ đen (*trong đó 02 túi giá 10.000đ/01 túi và 01 túi giá 15.000đ*) thu được số tiền 35.000 đồng. Khi bán thuốc nổ đen có một người đàn ông dân tộc Thái đến mua thì người này yêu cầu phải bán “*đồng bộ*” các loại gồm: thuốc súng, đạn, hạt nổ nên bị cáo tiếp tục sử dụng điện thoại vào mạng tìm được địa chỉ bán hạt kim loại dùng làm đạn súng kíp và đã đặt mua 09 bao hạt kim loại để dùng làm, đạn súng kíp có trọng lượng khoảng 30kg/01 bao 09 bao hạt kim loại để dùng làm, đạn súng kíp có trọng lượng khoảng 30kg/01 bao, với giá 14.000đ/01kg, chưa tính cước vận chuyển và để lại số điện thoại, địa chỉ để người bán giao hàng. Khoảng 01 tuần sau khi đặt hàng, có một xe tải chở hàng đến giao tại cửa hàng, bị cáo không nhớ biển số xe, số điện thoại của người giao hàng. Sau khi mua bị cáo cất các bao kim loại ở phía dưới sạp hàng trong cửa hàng và đã bán 04kg với giá 20.000đ/01kg. Đối với hạt nổ, bị cáo được một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên địa chỉ cho biết là những người bán hàng rong thường hay bán, nên đã nhờ người đàn ông này mua hộ 21 vỉ hạt nổ, mỗi vỉ có 75 hạt nổ với giá 12.000đ/01 vỉ. Sau khi mua, đã bán được 25 hạt nổ với giá 200đ/01 hạt thu được 5.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 44/CTr -VKS-P1 ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Nguyễn Minh H về tội: Tội chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ theo điểm a khoản 4 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 116/2022/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã căn cứ điểm a khoản 4 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 15 (Mười Lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo được quy định tại khoản 5 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/8/2022, bị cáo Nguyễn Minh H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Minh H giữ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trình bày thống nhất với nội dung của bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, với lý do: Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội do không hiểu biết pháp luật, nhận thức pháp luật hạn chế cũng như thực tế tại địa phương từ trước đến nay thuộc tự chế là tự làm (dùng cho súng săn), do bị cáo kinh doanh tạp hóa và có nhiều người hỏi mua nên bị cáo tìm hiểu trên mạng và bị cáo lần đầu tự chế thuốc súng săn, nhưng cũng chưa đạt chất lượng của thuốc súng săn và mới bán được 40.000 đồng (đã nộp tiền này). Hiện nay gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, bị cáo sống tại địa phương gương mẫu, là gia đình văn hóa, hiếu học, có giấy khen của Ủy ban nhân dân huyện trong phong trào thi đua nộp thuế, có cậu là Phùng Văn Sơn là Liệt sĩ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết.

Về nội dung: Bị cáo thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét xác định tội danh và hình phạt đối với bị cáo Hảo là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội, không có tiền tiết tăng nặng, gia đình có công với Cách mạng (cậu ruột là Liệt sĩ), mẹ già, bị cáo là lao động chính, gia đình văn hóa, hiếu học, bị cáo được Ủy ban nhân dân huyện tặng giấy khen (chưa được xem xét), nhận thức pháp luật hạn chế và bị cáo đã nộp 40.000 đồng là tiền do phạm tội mà có (chưa được xem xét). Do đó, ngoài những tình tiết giảm nhẹ được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, truy tố đều đề nghị xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Với tình tiết giảm nhẹ mới tại phiên tòa phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hảo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ cho bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát và đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo với mức giảm là 03 năm tù.

- Bị cáo Hảo nhất trí trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo Nguyễn Minh H trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh H tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai tại quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ được, cụ thể:

- Biên bản sự việc lập hồi 13 giờ 50 phút ngày 16/12/2021 tại nhà Nguyễn Minh H, huyện P, tỉnh S cùng vật chứng thu giữ;

- Kết luận giám định số 9149/C09-P2 ngày 20/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “Các mẫu vật có ký hiệu H1, H2, H3, H4, H5, H6 và H12 gửi giám định đều là thuốc nổ đen, thuộc nhóm vật liệu nổ, thường dùng làm liều phóng trong các loại đạn tự chế; Các mẫu vật có ký hiệu H7 và H8 gửi giám định đều là Kalinitrat (KNO_3), thường dùng làm nguyên liệu để sản xuất thuốc nổ đen; Mẫu vật ký hiệu H9 gửi giám định là Lưu huỳnh (S), thường được dùng làm nguyên liệu để sản xuất thuốc nổ đen; Mẫu vật ký hiệu H10 gửi giám định là các viên bi sắt; Mẫu vật ký hiệu H11 gửi giám định đều là hạt nổ, thuộc nhóm vật liệu nổ. Hạt nổ có tác dụng phát lửa đốt cháy liều thuốc phóng trong các loại đạn.”

- Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 11 giờ 30 phút ngày 23/12/2021 tại Huyện P, tỉnh S.

Thực tế bị cáo đã chế tạo trái phép 232,1kg thuốc nổ đen và tàng trữ trái phép 1.550 hạt nổ để bán cho người khác; thực tế bị cáo đã bán được 03 túi thuốc nổ đen với số tiền 35.000đ và 25 hạt nổ với số tiền 5.000đ cho người khác.

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Minh H đã phạm tội Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 305 Bộ luật Hình sự như xác định của Tòa án cấp sơ thẩm là có căn cứ.

[3] Đánh giá về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Minh H đã chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép 232,1kg thuốc nổ đen và tàng trữ trái phép 1.550 hạt nổ để bán cho người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Trực tiếp xâm phạm vào quy định độc quyền của Nhà nước về các vật liệu nổ; vật liệu nổ là vật liệu có đặc tính nguy hiểm cao, có khả năng gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe con người, do đó bị cáo cần phải bị mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo nhiều năm liền được công nhận là gia đình văn hóa và công nhận là gia đình hiếu học, câu ruột của bị cáo là liệt sĩ; do đó bị cáo sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Với tính chất mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo như quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Minh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[6] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo trình bày tình tiết giảm nhẹ đã được xem xét tại Tòa án cấp sơ thẩm; trước khi xét xử sơ thẩm bà Vũ Thị Mừng (vợ của bị cáo) đã tự nguyện nộp thay bị cáo 40.000đ là tiền do phạm tội mà có vào tài khoản của cơ quan Thi hành án dân sự để đảm bảo cho việc truy thu số tiền bị cáo phạm tội; bị cáo được Ủy ban nhân dân huyện tặng giấy khen về phong trào thi đua nộp thuế nên Hội đồng xét xử xem xét tiếp tục áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Mặt khác, trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đều được đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm h Điều 51 Bộ luật Hình sự và tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải ngay từ đầu cũng như thuộc tự chế được dùng cho súng săn (do phong tục địa phương) và do sự khoan hồng của pháp luật. Nên, Hội đồng xét xử áp dụng điểm h Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo và chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt và phù hợp với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm 116/2022/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 305; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 13 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2021.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Minh H không phải nộp.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo (qua trại tạm giam);
- Lưu HS, PHC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Hưng

CÁC THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Điền

Nguyễn Phan Nam

Đặng Văn Hưng